

**CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP HIỆP HÙNG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP HIỆP HÙNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH SX TM TH HIỆP HÙNG

**2. Mã số doanh nghiệp:** 4101559200

**3. Ngày thành lập:** 26/02/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 26 đường Lê Trung Đình, Phường Đồng Đa, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 0901 929 926

Fax:

Email: [trinh.nguyenthicam@gmail.com](mailto:trinh.nguyenthicam@gmail.com) Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                             | Mã ngành                                                     |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống điện<br>Chi tiết: Lắp đặt hệ thống điện lạnh, hệ thống điện công trình dân dụng, công nghiệp đến 35KV                                                                                                | 4321                                                         |
| 2.  | Hoàn thiện công trình xây dựng<br>Chi tiết: Thi công trang trí nội thất; Thi công sàn gỗ công nghiệp, dán tường; Thi công lắp đặt cửa nhựa PVC có lõi thép gia cường; Lắp đặt cửa nhôm, khung kính, tấm trần kim loại | 4330                                                         |
| 3.  | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                  | 4752                                                         |
| 4.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                               | 4663                                                         |
| 5.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                                        | 4933                                                         |
| 6.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                                     | 4101                                                         |
| 7.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                               | 4102                                                         |
| 8.  | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                                                                            | 4299                                                         |
| 9.  | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                | 4311                                                         |
| 10. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                                     | 4312                                                         |
| 11. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                                                                       | 4659                                                         |
| 12. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                                 | 4322                                                         |
| 13. | Sản xuất khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Sản xuất cửa nhựa PVC có lõi thép gia cường, cửa nhôm, khung nhôm kính, tấm trần kim loại                                                                           | 3290(Chính)                                                  |
| 14. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                                                                        | 4329                                                         |
| 15. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                                                                                   | 4390                                                         |
| 16. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                                                                                                                             | 5510                                                         |
| 17. | Dịch vụ ăn uống khác                                                                                                                                                                                                  | 5629                                                         |
| 18. | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                                                                                                                               | 5630                                                         |
| 19. | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>(Trừ đấu giá tài sản)                                                                                                                            | 6820                                                         |
| 20. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan                                                                                                                                                                   | 7110                                                         |
| 21. | Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                           | 2599                                                         |
| 22. | Hoạt động phải bảo đảm điều kiện, giấy phép kinh doanh theo quy định                                                                                                                                                  | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: \_\_\_\_\_  
Số giấy chứng thực cá nhân: \_\_\_\_\_  
Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: \_\_\_\_\_  
Chỗ ở hiện tại: \_\_\_\_\_

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ CẨM TRINH Giới tính: Nữ  
Chức danh: Giám đốc  
Sinh ngày: 05/03/1988 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam  
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân  
Số giấy chứng thực cá nhân: 215090414  
Ngày cấp: 10/05/2005 Nơi cấp: Công an tỉnh Bình Định  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 48, khu vực 9, Phường Đống Đa, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam  
Chỗ ở hiện tại: Số 25 đường Lê Trung Đình, Phường Đống Đa, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Định